

## **KẾ HOẠCH**

### **Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022 của  
UBND tỉnh Quảng Nam)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Giám sát, đánh giá công tác chỉ đạo và việc chấp hành quy định về quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chương trình) tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

- Kịp thời chỉ đạo, đôn đốc công tác xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm; phát huy những mặt tích cực; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, đạt chất lượng.

### **2. Yêu cầu**

- Công tác giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của các Dự án, Tiểu dự án của Chương trình; bảo đảm khách quan, phản ánh trung thực, đúng thực chất, đầy đủ kết quả đạt được; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những tồn tại, hạn chế và các vấn đề khác sau kiểm tra, giám sát.

- Hoạt động giám sát, đánh giá phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

- Công tác giám sát, đánh giá được thực hiện thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo thời gian, nội dung theo quy định.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIẠN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi và đối tượng**

- Xã thuộc vùng đồng vùng đồng bào dân tộc dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Các huyện có xã thuộc vùng đồng vùng đồng bào dân tộc dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và có thôn đặc biệt khó khăn của Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- Chủ chương trình, chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần, chủ đầu tư các dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

- Các Sở, Ban, ngành trên địa bàn tỉnh được phân công tham mưu và tham gia thực hiện Chương trình.

## **2. Thời gian thực hiện**

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát: Thời gian thực hiện định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với công tác đánh giá: Đánh giá hằng quý, đánh giá năm, đánh giá giữa kỳ, đánh giá giai đoạn, đánh giá tác động; đánh giá đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

## **III. NỘI DUNG, QUY TRÌNH GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Nội dung, quy trình theo dõi Chương trình**

#### **a) Nội dung**

Thực hiện theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư công; Điều 43, Điều 44, Điều 45 và Điều 46 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; Điều 30 và Điều 32 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định liên quan.

#### **b) Quy trình**

- Thu thập thông tin, cập nhật số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện

+ Đơn vị thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ về quá trình đầu tư, kết quả dự án và các hoạt động được giao thực hiện 03 tháng 01 lần; báo cáo năm, báo cáo kết thúc dự án, hoạt động được gửi cho UBND cấp xã (qua Ban quản lý xã) nơi thực hiện dự án, hoạt động; UBND cấp xã ký xác thực báo cáo của chủ đầu tư trước ngày 10/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 25/01 năm sau và gửi báo cáo kết thúc dự án, hoạt động đã được UBND cấp xã ký xác thực cho chủ đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc đầu tư;

+ Đơn vị thực hiện cập nhật số liệu, lập báo cáo hằng năm và báo cáo kết thúc dự án, hoạt động theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục II và theo yêu cầu của chủ đầu tư về nội dung dự án, hoạt động được phê duyệt;

+ Việc cập nhật số liệu, chế độ báo cáo là tiêu chí để đơn vị thực hiện hoàn thành các thủ tục giải ngân, thanh toán, quyết toán dự án, hoạt động với chủ đầu tư.

- Thu thập, tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp xã

UBND cấp xã (Ban quản lý xã) thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện triển khai trên địa bàn xã theo biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục II, gửi UBND cấp huyện (qua Phòng Dân tộc hoặc đơn vị phụ trách công tác dân tộc cấp huyện) trước ngày 15/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm trước ngày 31/01 năm sau.

- Tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp huyện

+ Chủ đầu tư ở cấp huyện tổng hợp thông tin hằng năm về dự án, hoạt động do mình làm chủ đầu tư trên địa bàn huyện theo các mẫu tại Phụ lục II gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện trước ngày 10/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 25/01 năm sau;

+ Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện lập báo cáo kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình hằng năm thuộc phạm vi chủ trì quản lý trên địa bàn huyện theo Phụ lục III gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, UBND cấp huyện (qua Phòng Dân tộc hoặc đơn vị phụ trách công tác dân tộc cấp huyện) trước ngày 15/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 31/01 năm sau;

+ UBND cấp huyện tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện lập báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hằng năm trong phạm vi được phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện theo Phụ lục III gửi Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 20/9 năm thực hiện; đồng thời cập nhật bổ sung số liệu năm theo Phụ lục I trước ngày 05/02 năm sau.

- Tổng hợp thông tin, báo cáo ở cấp tỉnh

+ Chủ đầu tư cấp tỉnh tổng hợp thông tin hằng năm về dự án, hoạt động do mình làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại Phụ lục II gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh trước ngày 15/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 31/01 năm sau;

+ Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh tổng hợp thông tin, lập báo cáo kết quả thực hiện dự án thành phần của Chương trình hằng năm thuộc phạm vi chủ trì quản lý trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục III gửi chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp trung ương, Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 20/9 năm thực hiện, cập nhật bổ sung số liệu năm thực hiện trước ngày 05/02 năm sau;

+ UBND tỉnh tổng hợp thông tin từ cấp huyện và các chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, lập báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hằng năm trong phạm vi được phân cấp quản lý và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục III gửi Ủy ban Dân tộc (Văn phòng điều phối Chương trình) trước ngày 25/9 năm thực hiện; đồng thời cập nhật bổ sung số liệu năm theo Phụ lục I trước ngày 10/02 năm sau.

## **2. Nội dung, quy trình kiểm tra thực hiện Chương trình**

### a) Nội dung

Thực hiện theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư công; Điều 43, Điều 44, Điều 45 và Điều 46 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP; Điều 30 và Điều 32 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và các quy định liên quan.

### b) Quy trình

- Lập kế hoạch kiểm tra Chương trình

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định nội dung kiểm tra thực hiện Chương trình; ban hành kế hoạch kiểm tra; thông báo kế hoạch kiểm tra đến đơn vị được kiểm tra;

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, phân công trưởng đoàn và các thành viên đoàn kiểm tra.

- Tiến hành kiểm tra Chương trình

Đoàn kiểm tra phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Thu thập các văn bản, hướng dẫn, báo cáo của địa phương và tổ chức, cá nhân liên quan đến thực hiện Chương trình. Tham vấn cán bộ các cấp; khảo sát thực tế ở xã và thôn bản về các nội dung kiểm tra; đối thoại, tham vấn người dân hưởng lợi về mức độ tham gia và hưởng lợi trong quá trình thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Báo cáo kiểm tra Chương trình

Đoàn kiểm tra gửi báo cáo kiểm tra trong vòng 10 (mười) ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra cho cơ quan có thẩm quyền để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

## **3. Nội dung, quy trình đánh giá thực hiện Chương trình**

### a) Nội dung

Thực hiện theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 Luật Đầu tư công; Điều 49 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP; Điều 31 và Điều 32 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và các quy định liên quan.

### b) Quy trình

- Thu thập, tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp xã

UBND cấp xã (đầu mối là Ban quản lý xã) thu thập, tổng hợp thông tin về các dự án, hoạt động do cấp xã làm chủ đầu tư và do các đơn vị thực hiện triển khai trên địa bàn xã theo các biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục II, gửi UBND cấp huyện (qua Phòng Dân tộc hoặc đơn vị phụ trách công tác dân tộc cấp huyện).

- Tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp huyện

+ Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện theo mẫu tại Phụ lục

IV gửi chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, UBND cấp huyện (qua Phòng Dân tộc hoặc đơn vị phụ trách công tác dân tộc cấp huyện);

+ Phòng Dân tộc tổng hợp thông tin từ cấp xã và các chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện, lập báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình cấp huyện theo mẫu tại Phụ lục IV, trình UBND cấp huyện ký duyệt, gửi về Ban Dân tộc tỉnh; đồng thời cập nhật bổ sung số liệu giữa kỳ, cuối kỳ tại Phụ lục I.

- Tổng hợp thông tin và báo cáo ở cấp tỉnh

+ Chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần của Chương trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh theo mẫu tại Phụ lục IV gửi chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp Trung ương, Ban Dân tộc tỉnh;

+ Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp thông tin từ cấp huyện và các chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh, lập báo cáo đánh giá thực hiện Chương trình cấp tỉnh theo mẫu tại Phụ lục IV, trình UBND tỉnh ký duyệt, gửi Ủy ban Dân tộc (qua Văn phòng điều phối Chương trình); đồng thời cập nhật bổ sung số liệu giữa kỳ, cuối kỳ tại Phụ lục I.

#### **4. Nội dung, quy trình giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện Chương trình**

##### a) Nội dung

Tổ chức thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng đối với các dự án, hoạt động thuộc Chương trình thực hiện theo quy định tại Điều 74 và Điều 75 Luật Đầu tư công; Điều 85, Điều 86 và Điều 87 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP; Điều 33 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và các quy định liên quan.

##### b) Quy trình

UBND cấp xã (Ban quản lý xã) phối hợp với Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, bản, tổ chức tham vấn cộng đồng và hộ gia đình, người dân hưởng lợi để rà soát, xác thực các thông tin, số liệu, báo cáo của đơn vị thực hiện về dự án, hoạt động cụ thể triển khai trên địa bàn xã nhằm phục vụ công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

#### **5. Hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình**

a) Các cơ quan, đơn vị ở tỉnh, huyện, xã có trách nhiệm vận hành hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa (báo cáo theo thời gian thực bằng phần mềm ứng dụng trên nền tảng di động) theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh khi hệ thống đi vào hoạt động.

b) Số liệu cập nhật chính thức lên hệ thống thông tin quản lý, báo cáo số liệu ứng dụng các giải pháp số hóa của Chương trình phải được người có thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị phê duyệt, theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh.

c) Việc cập nhật số liệu báo cáo tiến độ, giám sát, đánh giá vào hệ thống thông tin quản lý được thực hiện thường xuyên ngay khi có phát sinh về tiến độ, giải ngân và khi hoàn thành dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động và các cuộc giám sát, đánh giá.

d) Các cơ quan, đơn vị phân công cụ thể bộ phận, cán bộ chịu trách nhiệm cập nhật số liệu và sử dụng hệ thống thông tin quản lý.

*(Kèm theo các Phụ lục và biểu mẫu, gồm: Phụ lục I; Phụ lục II - Biểu 2.1, Phụ lục II - Biểu 2.2, Phụ lục II - Biểu 2.3.1, Phụ lục II - Biểu 2.3.2.1, Phụ lục II - Biểu 2.3.2.2, Phụ lục II - Biểu 2.3.2.3, Phụ lục II - Biểu 2.3.3, Phụ lục II - Biểu 2.4.1.1, Phụ lục II - Biểu 2.4.1.2, Phụ lục II - Biểu 2.4.2, Phụ lục II - Biểu 2.5.1, Phụ lục II - Biểu 2.5.2, Phụ lục II - Biểu 2.5.3, Phụ lục II - Biểu 2.5.4, Phụ lục II - Biểu 2.6, Phụ lục II - Biểu 2.7, Phụ lục II - Biểu 2.8, Phụ lục II - Biểu 2.9.1, Phụ lục II - Biểu 2.9.2, Phụ lục II - Biểu 2.10.1, Phụ lục II - Biểu 2.10.2, Phụ lục II - Biểu 2.10.3; Phụ lục III - Mẫu số 3.1, Phụ lục III - Biểu số 3.2; Phụ lục IV)*

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các hoạt động giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán kinh phí hằng năm của Tiểu dự án 3 “Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình” thuộc Dự án 10 của Chương trình và nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Dân tộc tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình hằng năm.

b) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; tổng hợp chung kết quả giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành Trung ương liên quan theo quy định.

c) Hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan tham gia thực hiện Chương trình trên địa bàn tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá theo quy định.

##### **2. Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần cấp tỉnh)**

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã, chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần các huyện, chủ đầu tư triển khai công tác giám sát, đánh giá theo chức năng và phạm vi quản lý.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả giám sát, đánh giá thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần do Sở, Ban, ngành chủ trì quản lý, gửi báo cáo cho Ban Dân tộc tỉnh, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, các Bộ, cơ quan Trung ương liên quan theo chức năng và phạm vi quản lý.

**3. UBND cấp huyện (đầu mối Phòng Dân tộc hoặc đơn vị phụ trách công tác dân tộc cấp huyện), các phòng, ban thuộc huyện (chủ dự án, chủ tiêu dự án, chủ nội dung thành phần các huyện), UBND cấp xã (đầu mối là Ban Quản lý xã)**

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc và hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan theo chức năng và phạm vi quản lý.

b) Tổng hợp kết quả giám sát, đánh giá theo định kỳ việc thực hiện dự án, tiêu dự án, nội dung thành phần gửi báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh); các Sở, ngành liên quan theo chức năng và phạm vi quản lý.

**4. Chủ đầu tư, đơn vị thực hiện xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, đánh giá, cập nhật số liệu và báo cáo các dự án, hoạt động cụ thể theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên theo chức năng, phạm vi quản lý và cập nhật số liệu báo cáo theo hệ thống biểu mẫu tại Kế hoạch này.**

Trên đây là Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, đề nghị các Sở, Ban, ngành và các đơn vị, địa phương liên quan phối hợp, triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết./.